

## 所見行

有婦攜三兒  
相將坐道旁  
小者在懷中  
大者持竹筐  
筐中何所盛  
藜藿雜枇糠  
日晏不得食  
衣裙何框襠  
見人不仰視  
淚流襟浪浪  
群兒且喜笑  
不知母心傷  
母心傷如何  
歲饑流易鄉  
易鄉梢豐熟  
米價不甚昂  
不惜棄鄉土  
苟圖救生方  
一人竭傭力  
不充四口糧  
沿街日乞食  
此計安可長  
眼下委溝壑  
血肉飼豺狼  
母死不足恤  
撫兒增斷腸  
奇痛在心頭  
天日皆爲黃  
隱風飄然至  
行人亦悽惶  
昨宵西河驛  
供具何張黃  
鹿筋雜魚翅  
滿棹陳豬羊  
長官不下箸  
小們只略嘗  
撥棄無顧惜  
鄰狗厭膏粱  
不知官道上  
有此窮兒娘  
誰人寫此圖

## Sở kiến hành

Hữu phụ huê tam nhi  
Tương tương tọa đạo bàng  
Tiểu giả tại hoài trung  
Đại giả trì trúc khuông  
Khuông trung hà sở thịnh ?  
Lê hoắc tạp tì khang  
Nhật án bất đắc thực  
Y quần hà khuông nhượng  
Kiến nhân bất ngưỡng thị  
Lệ lưu khâm lang lang  
Quần nhi thả hỉ tiếu  
Bất tri mẫu tâm thương  
Mẫu tâm thương như hà ?  
Tuế cơ lưu dị hương  
Dị hương sảo phong thực  
Mễ giá bất thậm ngang  
Bất tích khí hương thổ  
Cẩu đồ cứu sinh phương  
Nhất nhân kiệt dung lực  
Bất sung tứ khẩu lương  
Duyên nhai nhật khát thực  
Thử kế an khả trường  
Nhân hạ ủy câu hác  
Huyết nhục tự sài lang  
Mẫu tử bất túc tuất  
Phủ nhi tăng đoạn trường  
Kỳ thống tại tâm đầu  
Thiên nhật giai vị hoàng  
Âm phong phiêu nhiên chí  
Hành nhân diệc thê hoàng  
Tạc tiêu Tây Hà dịch  
Cung cụ hà trương hoàng  
Lộc cân tạp ngư xí  
Mãn trắc trần trư dương  
Trường quan bất hạ trợ  
Tiểu môn chỉ lược thường  
Bất khí vô cố tích  
Lân cẩu yếm cao lương  
Bất tri quan đạo thượng  
Hữu thử cùng nhi nương  
Thùy nhân tả thử đồ  
Trì dĩ phụng quân vương

## Những điều trông thấy (bài hành)

Một mẹ dắt ba con  
Cùng nhau ngồi vệ đường  
Đứa nhỏ nằm bụng mẹ  
Đứa lớn giỏ tre mang  
Trong giỏ đựng chi lắm ?  
Rau lê, hoắc lẫn cám  
Trưa rồi chưa được ăn  
Áo quần, ôi rách thảm.  
Thấy người không ngẩng đầu  
Vạt áo dòng lệ mau  
Lũ con mãi nô giỡn  
Không biết lòng mẹ đau.  
Lòng mẹ đau ra sao ?  
Năm đói đến làng nào  
Mùa màng thu hoạch tốt  
Giá gạo không quá cao  
Miễn tìm ra cách sống  
Bỏ làng nước biết sao.  
Một người làm hết sức  
Không đủ bốn miệng ăn  
Ngày ngày đi khát thực  
Cách ấy mãi sao đang.  
Mai bỏ xác bên ngoài  
Máu thịt nuôi hùm sói  
Mẹ chết đã đành rồi  
Ôm con lòng đau nhói.  
Đau xót tận tim gan  
Mặt trời phải úa vàng  
Gió lạnh bỗng ào tới  
Khách qua cũng đoạn tràng.  
Đêm qua trạm Tây Hà  
Mở tiệc thật xa hoa  
Gân hươu cùng vây cá  
Đầy bàn dê, lợn, gà.  
Quan lớn không đựng đĩa  
Quan hầu chỉ ném qua  
Vứt bỏ không luyến tiếc  
Chó xóm chê thịt thà.  
Không biết trên đường cái  
Mẹ con khổ đường này  
Ai vẽ bức tranh ấy  
Dâng cho nhà vua hay.

持以奉君王

**Ghi chú :**

Sách tham khảo : *Nguyễn Du toàn tập*, Việt Nam, 1996, trang 565 viết 框禳 "khuông nhượng".

Theo Thiệu Chửu :

框 khuông : cái khuôn, một thứ làm bằng gỗ chạm trổ các lối để trang sức tường vách và cửa ngõ.

禳 nhượng : tế cầu mát, lễ tiễn, lễ cầu giải trừ tai họa.

Cũng theo Thiệu Chửu, 匳 勸 "khuông nhượng" = hấp tấp, sắp ngửa.

Hai chữ sau này 匳 勸 hợp nghĩa với mấy câu thơ của Nguyễn Du hơn. Xin ghi lại để tồn nghi.

Dịch sang Pháp văn (ĐTK & Josette CRAVAGEOT)

Traduction : (*avec la participation de Josette CRAVAGEOT*)

## Choses vues

Au bord de la route

S'asseoient une femme et ses trois enfants ;

Le plus petit est dans le ventre de sa mère

Le plus grand porte un panier de bambou.

Qu'y a-t-il dans le panier ?

[C'est plein de légumes sauvages mélangés au son.](#)

Il est midi passé, et ils n'ont pas encore mangé.

Vêtue de haillons, la mère n'ose pas regarder les gens.

Ses larmes qui coulent à flots trempent tout le pan de son habit.

Ses enfants, continuant à jouer,

N'imaginent pas la douleur qui broie le coeur de leur mère.

Les années de disette, elle laisse ses pas la guider vers un autre village

Où la récolte est meilleure et le prix du riz moins élevé.

Ce qui ne la fait pas regretter d'avoir quitté son sol natal

Pourvu qu'elle trouve des moyens de subsistance.

Une personne s'épuise au travail

Sans parvenir à nourrir les quatre bouches.

Jour après jour, aller mendier ainsi le long des routes,

Cela ne peut pas durer.

On voit arriver le moment où ils meurent au bord d'un ruisseau.

Leurs chairs nourrissent les chacals.

La mère, si elle doit mourir, ne regrettera rien,

En consolant ses enfants, son coeur se déchire.

Comme sa souffrance est immense ;

Le soleil même s'assombrit.

Le vent froid souffle brusquement,

Le passant aussi a le coeur brisé.

Hier soir, au relais de Tay-Ha,

Le festin était somptueux,

Tendons de cerf et ailerons de poisson

En abondance sur les tables, du porc et du mouton ;

Les seigneurs ne touchent pas aux baguettes  
Leurs subalternes y goûtent à peine.  
De la nourriture jetée sans regret,  
Les chiens dans le voisinage rechignent à en manger ;  
Ils ne savent pas que sur la route  
Il y a cette famille si misérable.  
Qui peut peindre ce tableau afin de le montrer au roi ?